

Số: /KH-UBND

An Nhơn, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2025
trên địa bàn thị xã An Nhơn

Phần I

TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2024

I. Tình hình dịch bệnh động vật

Trong năm 2024, tình hình dịch bệnh động vật phát sinh và diễn biến khá phức tạp, nhất là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), Viêm da nổi cục (VDNC) trâu, bò, Lở mồm long móng (LMLM) gia súc, Cúm gia cầm và bệnh Đại chó, mèo đã xảy ra tại một số tỉnh, thành phố. Tình hình dịch bệnh động vật vẫn còn đang diễn biến khá phức tạp, nguy cơ tiếp tục xảy ra và lây lan ra diện rộng là rất cao;

Trên địa bàn thị xã An Nhơn, được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của UBND thị xã trong công tác triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật. Do đó, các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi như: LMLM gia súc, VDNC trâu, bò, Cúm gia cầm, Tai xanh và DTLCP được kiểm soát, ổn định. Các bệnh thông thường khác, bệnh ký sinh trùng trên đàn vật nuôi được hướng dẫn chăm sóc, nuôi dưỡng và thực hiện điều trị tốt nên không gây ảnh hưởng đến tình hình phát triển chăn nuôi.

II. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

1. Khó khăn, tồn tại

Các loại mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm vẫn còn tồn tại trong môi trường là nguy cơ cao có thể làm phát sinh một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm;

Công tác tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm còn gặp khó khăn, một số hộ chăn nuôi còn chủ quan, xem nhẹ tình hình dịch bệnh, tỉ lệ tiêm phòng vaccine VDNC trâu, bò, vaccine cúm gia cầm và vaccine đại chó, mèo còn thấp;

Công tác kê khai chăn nuôi, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh chưa được cơ sở chăn nuôi và xã, phường quan tâm tuyên truyền, vận động, khuyến khích, hỗ trợ.

2. Nguyên nhân tồn tại

Công tác vệ sinh, phun thuốc sát trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường

chăn nuôi chưa được quan tâm, thực hiện không thường xuyên nên các loại mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm vẫn còn tồn tại trong môi trường;

Vaccine DTLCP, VDNC và Đại chưa được người chăn nuôi quan tâm, sử dụng rộng rãi;

Công tác tổ chức triển khai, thực hiện tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi ở một số xã, phường chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Các trường hợp cố tình không chấp hành các quy định về tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh chưa được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật;

Không còn mạng lưới thú y cơ sở tại thôn, khu vực; chưa thành lập được Nhóm công tác viên chăn nuôi, thú y và việc phát hiện, báo cáo, phối hợp xử lý tình hình dịch bệnh không kịp thời;

Chưa quản lý, huy động được lực lượng thú y, dẫn tình viên tư nhân trong công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật;

Hộ chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm chưa chấp hành tốt các quy định về tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật và vệ sinh, phun thuốc sát trùng tiêu độc khử trùng theo quy định.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM NĂM 2025

I. Căn cứ pháp lý

Luật Thú y năm 2015;

Luật Chăn nuôi năm 2018;

Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019- 2025”; Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025”; Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò, giai đoạn 2022 – 2030”; Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030”;

Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh Bình Định quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; Thông tư số

09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016; Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Chủ động triển khai đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây không chế, xử lý kịp thời không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng; đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, môi trường, hiệu quả kinh tế; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi xảy ra dịch bệnh; tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển sản xuất, tạo vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, chế biến, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng;

Phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học và từng bước giảm chăn nuôi nhỏ lẻ; đồng thời nâng cao chất lượng con giống. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi;

Xây dựng các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, tiến tới hình thành vùng an toàn dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm để phục vụ tiêu dùng, đảm bảo sức khỏe người dân và hướng tới xuất khẩu.

2. Yêu cầu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; thực hiện phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật;

Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thị xã đến xã, phường và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân chủ động tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát chăn nuôi, môi trường, giết mổ an toàn;

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư; quản lý chăn nuôi, giết mổ và giám sát dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, giết mổ, đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia, những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật;

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và

phòng, chống dịch bệnh động vật; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

III. Nội dung và giải pháp

1. Tuyên truyền, tập huấn

Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật quy định về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh động vật; thông tin kịp thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch;

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng về công tác tiêm phòng vaccine và phòng, chống các loại dịch bệnh động vật nguy hiểm, bệnh lây truyền từ động vật sang người; vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi; các chế độ chính sách về xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và ứng dụng công nghệ cao;

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên thú y cấp xã và đội ngũ cộng tác viên chăn nuôi thú y của thôn, khu vực về giám sát, xác minh, báo cáo dịch bệnh, lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh.

2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, tổ chức chống dịch

Thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp xử lý ổ dịch khi mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng như tiêu hủy, tiêm phòng bao vây, khử trùng tiêu độc khu vực có dịch, kiểm soát vận chuyển động vật cảm nhiễm và các sản phẩm của chúng ra, vào vùng dịch, xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch...

Điều tra dịch tễ nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch nhằm dự báo chiều hướng phát triển, lây lan để chủ động khoanh vùng không chế;

Khi nghi ngờ có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm phải thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, sự biến chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh giúp dự tính, dự báo và xử lý ổ dịch có hiệu quả;

Thực hiện công tác chống dịch theo quy định của pháp luật khi có ổ dịch phát sinh.

3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

Thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật (dự kiến 3 đợt/năm). Ngoài ra, bổ sung các đợt vệ sinh, tiêu độc khử trùng khi có dịch bệnh nguy hiểm, hưởng ứng các đợt phát động Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm.

4. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm

Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định cơ sở giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ năm thứ hai (hỗ trợ 50%) đối với hộ giết mổ. Hợp đồng, bố trí lực lượng thú y thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ tại cơ sở giết mổ động vật tập trung theo đúng quy định;

Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra hoạt động giết mổ, buôn bán thịt, sản phẩm động vật, phát hiện kịp thời và xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

5. Quản lý công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y và hành nghề thú y; quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y

Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển đối với động vật, sản phẩm động vật. Xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật chưa qua kiểm dịch thú y, không rõ nguồn gốc;

Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y tư nhân, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh hoặc hành nghề trái phép;

Thực hiện công tác quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo quy định của pháp luật. Rà soát, thống kê, cập nhật danh sách và quản lý các cơ sở chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y. Xử lý nghiêm các cơ sở chăn nuôi không thực hiện đăng ký chăn nuôi và kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, hướng tới xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, tạo vùng nguyên liệu an toàn, phục vụ sản xuất, chế biến, tiêu thụ trong nước và hướng tới xuất khẩu.

7. Thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y;

Thành lập các đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

8. Công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm

8.1. Đối với bệnh LMLM trâu bò

Tổ chức tiêm phòng đại trà vaccine LMLM cho đàn trâu, bò 02 đợt/năm:

- Đợt 1: Tổ chức từ ngày **30/3/2025** đến ngày **30/4/2025**;
- Đợt 2: Tổ chức từ ngày **30/9/2025** đến ngày **30/10/2025**.

Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất;
- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm, đảm bảo đạt tỷ lệ từ 80% trở lên.

8.2. Đối với bệnh Cúm gia cầm

Tổ chức tiêm phòng đại trà, bổ sung, khép kín vaccine Cúm cho đàn gà, vịt, chim cút 02 đợt/năm:

- Đợt 1: Tổ chức từ ngày **01/01/2025** đến ngày **30/6/2025**;
- Đợt 2: Tổ chức từ ngày **01/7/2025** đến ngày **31/12/2025**.

Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất;
- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng từ 80% trở lên. Duy trì tiêm phòng bổ sung, khép kín cho gia cầm nuôi mới, tái đàn, đảm bảo đủ liều, đủ mũi theo quy định.

8.3. Đối với bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò

Tổ chức tiêm 01 đợt đại trà, từ ngày **15/5/2025** đến ngày **30/6/2025** cho đối tượng trâu, bò thuộc diện tiêm. Đồng thời, duy trì tiêm phòng bổ sung, khép kín (từ ngày **01/01/2025** đến ngày **31/12/2025**) cho số bê, nghé mới sinh đến kỳ tiêm phòng và số trâu, bò chưa được tiêm phòng hoặc hết thời gian miễn dịch; đảm bảo tiêm 01 lần/con/năm.

Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.
- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng đạt tỷ lệ tiêm phòng đạt 80% trở lên.

8.4. Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động các cơ sở chăn nuôi chủ động thực hiện nghiêm các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, tiêu độc sát trùng; đầu tư, nâng cấp chuồng trại, công nghệ chăn nuôi, bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học;

Cơ sở chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học khai báo với nhân viên thú y cấp xã để hướng dẫn và theo dõi, giám sát trong quá trình tiêm phòng; đồng

thời, nhân viên thú y báo cáo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp theo dõi, tư vấn kỹ thuật;

Đối tượng, liều lượng, quy trình tiêm phòng thực hiện đúng theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất. Không được tiêm cho heo hậu bị, heo nái và đực giống, heo có thể trạng yếu, đang sốt, bị bệnh mãn tính và phát triển không bình thường. Khuyến cáo người chăn nuôi cần tăng cường sức đề kháng cho heo trước và sau khi tiêm vaccine. Trường hợp phát hiện đàn heo có biểu hiện bất thường sau tiêm phòng, báo ngay cho nhân viên thú y cấp xã để phối hợp, hướng dẫn xử lý. Trước mắt, kinh phí mua vaccine tiêm phòng do người chăn nuôi chi trả.

8.5. Đối với bệnh Đại chó, mèo

Chủ vật nuôi đăng ký việc nuôi chó, mèo với Trưởng thôn, khu vực hoặc UBND xã, phường; cam kết xích, nhốt hoặc nuôi giữ chó trong khuôn viên của gia đình; chấp hành tiêm vaccine phòng bệnh Đại; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định;

UBND xã, phường phải lập sổ quản lý đàn chó, mèo nuôi; lập bản cam kết quy định nuôi chó, mèo với chủ vật nuôi và định kỳ kiểm tra cập nhật thông tin về tình hình tiêm phòng Đại trên đàn chó, mèo. Duy trì hoạt động bắt chó thả rông. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo và không tiêm vaccine Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

Tổ chức triển khai chiến dịch tiêm phòng đợt chính cho đàn chó, mèo từ **01/3/2025 - 15/3/2025**. Đồng thời, hàng tháng tiếp tục triển khai tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh đến kỳ tiêm phòng hoặc chó, mèo nuôi đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ;

Tiêm phòng đàn chó, mèo thuộc diện tiêm phòng, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng từ 70% trở lên;

Điều tra, xác minh và xử lý dịch bệnh trên đàn chó, mèo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh ban hành “Chương trình phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022 - 2030”.

8.6. Đối với các bệnh truyền nhiễm khác

Người chăn nuôi chủ động tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi, đảm bảo đủ liều, đủ mũi như: Vaccine Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò; Tai xanh, các bệnh đỏ, E.coli ... cho đàn heo; Dịch tả vịt; Newcastle, Gumboro ... cho đàn gia cầm.

8.7. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

Củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở các cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở xã, phường để người dân biết, chủ

động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định;

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và thú y tỉnh chủ động thu thập mẫu giám sát để cảnh báo sớm lưu hành mầm bệnh (Cúm gia cầm, LMLM gia súc, VDNC trâu, bò, DTLCP, Đại ...). Chú trọng gửi mẫu phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh, giúp định hướng sử dụng vaccine cho phù hợp, hiệu quả. Thu thập mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả bảo hộ của vaccine đã tiêm phòng, xác định nguyên nhân và đề ra giải pháp phòng, chống dịch hiệu quả;

Tổ chức thu thập mẫu xét nghiệm kiểm tra mầm bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh để xác định dịch bệnh. Đồng thời, điều tra xác định nguyên nhân gây bệnh để có giải pháp phòng, chống dịch phù hợp.

9. Chế độ báo cáo

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Phụ lục 03, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Khi xảy ra dịch bệnh, UBND cấp xã, phường báo cáo tình hình dịch bệnh về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trước 16 giờ hàng ngày để tổng hợp báo cáo UBND thị xã chỉ đạo.

IV. Các loại vaccine hỗ trợ tiêm phòng gia súc, gia cầm

Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua các loại vaccine (kể cả vaccine hao hụt trong tiêm phòng theo từng loại vaccine) cho người chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y về phòng, chống dịch bệnh động vật. Các loại vaccine hỗ trợ bao gồm: Cúm gia cầm; LMLM và VDNC trâu, bò;

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh về hỗ trợ, sử dụng các loại vaccine khác để phòng bệnh cho vật nuôi thuộc danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vaccine do Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định.

V. Kinh phí và cơ chế tài chính

Thực hiện theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Cơ chế tài chính

Kinh phí mua vaccine tiêm phòng: Ngân sách nhà nước đảm bảo 100% và thực hiện theo cơ chế như sau: Ngân sách của tỉnh đảm bảo 40% và ngân sách thị xã đảm bảo 60% kinh phí còn lại;

Kinh phí hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng: Do ngân sách thị xã đảm bảo. Trường hợp vượt quá nguồn dự phòng chi ngân sách

hàng năm thì UBND thị xã báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ theo quy định hiện hành. Mức hỗ trợ thực hiện theo Điểm b Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh.

2. Về nguồn kinh phí thực hiện

Đối với các nội dung do ngân sách thị xã đảm bảo theo cơ chế tại Khoản 1, mục V Kế hoạch này: Sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách thị xã trong dự toán ngân sách nhà nước được giao trong năm 2025;

Đối với tiền công tiêm phòng do chủ hộ chăn nuôi chi trả theo Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/ 11/ 2016 của Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.

3. Phương thức đối ứng kinh phí mua vaccine tiêm phòng năm 2025

Toàn bộ kinh phí đối ứng mua các loại vaccine tiêm phòng năm 2025 (*Bao gồm kinh phí hao hụt vaccine khi thực hiện tiêm phòng*) thực hiện thanh toán làm 02 đợt như sau:

- Đợt I/2025: Căn cứ số liệu tiêm phòng đến 30/6/2025;
- Đợt II/2025: Căn cứ số liệu tiêm phòng đến 31/12/2025;
- Thị xã tiến hành thanh toán đối ứng kinh phí mua các loại vaccine tiêm phòng năm 2025.

V. Tổ chức thực hiện

1. Công tác tuyên truyền

Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao theo nhiệm vụ, chức năng phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền để hộ chăn nuôi biết, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi. Khuyến cáo hộ chăn nuôi khai báo tình hình chăn nuôi, thực hiện chăn nuôi an toàn dịch bệnh, chăm sóc tốt đàn vật nuôi, tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine để phòng bệnh, thường xuyên phun thuốc sát trùng tiêu độc, khai báo kịp thời tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh.

2. UBND các xã, phường

Quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 của UBND thị xã và chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; bố trí đủ, kịp thời kinh phí phục vụ công tác tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật và hoạt động Nhóm cộng tác viên chăn nuôi, thú y. Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã về kết quả tiêm phòng và công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật. Chủ động, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan sẵn sàng tổ chức chống dịch khi xảy ra dịch bệnh gia súc, gia cầm;

Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật, phân công trách

nhệm cụ thể cho từng thành viên đứng chân địa bàn thôn, khu vực để kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tiêm phòng vaccine và tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn thôn, khu vực được phân công phụ trách;

Giao trách nhiệm cho thú y xã, phường và Trưởng thôn, khu vực theo dõi, giám sát dịch bệnh, quản lý chăn nuôi. Phát hiện và báo cáo nhanh dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời. Chỉ đạo tổ chức triển khai công tác kê khai hoạt động chăn nuôi, tổng hợp và báo cáo số liệu đàn bò, heo, gia cầm, chó, mèo nuôi định kỳ theo quy định;

Tăng cường quản lý hoạt động của đội ngũ dẫn tinh viên, thú y hành nghề tư nhân để thành lập Nhóm cộng tác viên chăn nuôi, thú y nhằm gắn với trách nhiệm tham gia công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật tại thôn, khu vực;

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; chấp hành các quy định về tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; hợp tác với thú y cơ sở, Trưởng thôn, khu vực trong giám sát, phát hiện, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh. Tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh;

Thường xuyên kiểm tra hoạt động giết mổ heo nhỏ lẻ tại nhà và buôn bán thịt, sản phẩm động vật tại chợ để phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định pháp luật. Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra việc giết mổ heo nhỏ lẻ tại nhà;

Tổ chức triển khai các giải pháp tái đàn, phát triển chăn nuôi. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, an toàn sinh học và hình thành các Tổ hợp tác, Hợp tác xã chăn nuôi để tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, giúp ổn định sản phẩm đầu ra.

3. Phòng Kinh tế

Phòng Kinh tế phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tham mưu UBND thị xã ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện và báo cáo kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi tại các xã, phường;

Phân công công chức phụ trách địa bàn xã, phường tham gia việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi.

4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Tiếp nhận, bảo quản các loại vaccine, hóa chất từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y để cung ứng cho các xã, phường theo tổng đàn và tiến độ tiêm phòng theo thôn, khu vực; hướng dẫn việc bảo quản, sử dụng vaccine đúng quy định, đúng đối tượng để tránh tình trạng hư hỏng, hao hụt vaccine gây lãng phí ngân sách nhà nước;

Phân công viên chức phụ trách địa bàn xã, phường và các cơ sở chăn nuôi

để kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi;

Tuyên truyền vận động hộ chăn nuôi, gia trại, trang trại tự mua các loại vaccine để tiêm phòng cho đàn vật nuôi, nhất là vaccine LMLM, tai xanh và dịch tả để tiêm phòng cho đàn heo; vaccine dại trên chó, mèo;

Thực hiện các báo cáo theo quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm phòng vaccine phòng bệnh động vật cho UBND thị xã (qua Phòng Kinh tế) và Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để biết và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu, đề xuất UBND thị xã bố trí kinh phí đủ, kịp thời để thực hiện đối ứng vaccine tiêm phòng, phục vụ cho công tác phòng, chống dịch và tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm.

6. Phòng Y tế

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát và phòng, chống dịch bệnh động vật lây lan sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam thị xã và các Hội, đoàn thể chỉ đạo các cấp trực thuộc chủ động phối hợp UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên nhận thức, sử dụng thực phẩm có nguồn gốc động vật bảo đảm an toàn thực phẩm để góp phần bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng; chấp hành tốt công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật để góp phần phát triển chăn nuôi an toàn dịch bệnh, bảo đảm môi trường, bền vững, có hiệu quả kinh tế.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.Thị ủy (báo cáo)
- TT.HĐND thị xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ủy ban MTTQVN thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng TC-KH;
- Phòng Y tế;
- Trung tâm DVNN;
- Trung tâm VH-TT-TT
- Công an thị xã;
- BCĐ thị xã;
- Các Hội, đoàn thể;
- Lưu VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Cư